TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI – TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 118/2018/QĐST-HNGĐ	*Ba Tri, ngày 07 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 100/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1992.

ĐKTT: ấp T, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị S và anh Nguyễn Văn L. Giấy chứng nhận kết hôn số 002, quyển số 01/2014, ngày 06/01/2014 của UBND xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị S có quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung

Nguyễn Văn K, sinh ngày 17/8/2014. Anh L không cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Văn L có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi có nhu cầu, vì lợi ích của con đôi bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí hôn nhân gia đình: 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, chị Nguyễn Thị S nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0014629 ngày 28/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri hoàn lại cho chị Nguyễn Thị S số tiền (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0014629 ngày 28/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- UBND xã A(Ba Tri, Bến Tre);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng